



## LỜI MỞ ĐẦU

Trong xã hội Việt Nam hiện nay, xem tướng và học tướng là một hiện tượng văn hóa rất phổ cập. Thu hút một số tín đồ vô cùng đông đảo trong hầu hết mọi giai cấp. Số người hành nghề, tài tử cũng như chuyên nghiệp không phải ít. Số người đi xem lại càng đông hơn.

Nhưng, lại có rất ít người khảo cứu thâm sâu ngành tướng pháp. Cho nên ngành này vẫn còn bị dư luận xem như một môn học huyền bí. Ngộ nhận này sở dĩ có một phần là do những người hành nghề, vì mục

đích quảng cáo, đã huyền bí hóa khoa bói toán, phần khác vì các sách hiện có chưa diễn xuất được quan niệm nhân bản và nền tảng thực nghiệm của tướng học. Tác phẩm tướng học hiện nay ở nước ta vừa ít ỏi, vừa đơn sơ, lại mang nặng tính cách hoang đường, hoặc quá thiên về phần thực hành, nặng về giai thoại mà bỏ phần lý thuyết bản bản, cho nên không xây dựng được một học thuyết vững chãi cho khoa nhân tướng.



Ngay từ buổi sơ khai, khoa này là một bộ môn nhân văn, bao trùm một lãnh vực vô cùng phong phú, có một nền tảng nhân bản và một phương pháp thực nghiệm hết sức rõ rệt.

Thật vậy, nhân tướng học Á đông đã tổng hợp tất cả bộ môn tâm lý học Tây Phương vào một mối. Tâm lý học Tây Phương khảo sát con người qua nhiều chuyên khoa riêng rẽ. Có học phái chuyên khảo ý thức và tiềm thức (conscience et subconscience), có học phái nghiên cứu tính tình (carratérologie), có học phái chuyên khảo tác phong (behaviorisme). Sự tồn tại song song của những chuyên khoa đó cho thấy nhân học Tây Phương phân tích con người nhiều hơn là tổng hợp con người. Một khảo hướng như thế không tránh nổi khuyết điểm phiến diện. Khoa tướng Á-đông nhập chung các lãnh vực nhân học làm một. Những nét tướng của khoa nhân học Á-đông đồng thời mang ý nghĩa tính tình lẫn tác phong.

Nhưng, tướng học Á-đông không dừng chân ở đó. Khoa này còn đào sâu cả địa hạt phú quý, bệnh tật, thọ yếu, sinh kế, nghề nghiệp. Ngoài con người, Đông Phương còn nghiên cứu cả đời người.

Mặt khác, tướng học Á –đông còn tìm hiểu, qua nét tướng mỗi cá nhân, những chi tiết liên quan đến những người khác có liên hệ mật thiết với mình: đó là cha mẹ, vợ chồng, anh em, con cái, bạn bè.

Sau cùng, sự giải đoán của tướng học Á-đông còn rộng rãi và táo bạo hơn hẳn khoa tâm lý Tây Phương. Từ nội tâm và liên hệ của con người, khoa tướng Á-đông tiên đoán luôn vận mạng, dám khẳng định cả sự thành bại, thịnh suy, xét cả quá khứ lẫn tương lai không dừng lại ở một giai đoạn nào.

Về mặt quan niệm, tướng học Á-đông không có gì thần bí. Khoa này lúc nào cũng hướng về con người và đời người làm đối tượng quan sát. Sự quan sát đó đặt nền tảng trên những nét tướng con người. Tính tình và vận số khám phá được không bao giờ được suy diễn từ thần linh hay từ những ý niệm trừu tượng. Đó là quan niệm hoàn toàn nhân bản. Quan niệm này dựa trên định đề căn bản là: có ở bên trong ắt phải biểu lộ ra bên ngoài.

Vì thấm nhuần tinh thần nhân bản, khuynh hướng tướng học Á-đông coi trọng phần nhân định: cái tâm con người quyết định tương lai con người. Thuật xem tướng chung quy thu gọn vào thuật xem tâm. Nhân tướng học là một nhân tâm học. Nguyên tắc chỉ đạo này được diễn tả qua châm ngôn căn bản sau đây: “*Tướng tự tâm sinh, tướng tùy tâm diệt*”. Vốn coi nội tâm là chân tướng, cho nên phần tướng của hình hài chỉ là những yếu tố bề ngoài hướng dẫn người xem đi vào bề sâu của tâm hồn. Và chỉ khi nào khám phá được bản thể thâm sâu của con người thì mới đạt mục đích của Tây Phương. Đây là quy tắc duy nhất, bất di bất dịch của việc học tướng và của việc xem tướng.

Theo quan niệm Á-đông, con người là một sinh vật, luôn luôn biến đổi, do đó các nét tướng cũng biến chuyển theo tâm hồn. Quan niệm này thực tiễn và phù hợp với dịch lý (proceus dialectique) của vạn vật. Đây cũng là một ý niệm căn bản của nhân tướng học Á-đông. Khoa này, thọt kỳ thủy đã xuất phát từ Kinh Dịch tức là sách khảo cứu về các quy luật biến hóa của vạn vật và của con người.

Nói về phương pháp, nhân tướng học áp dụng lối quan sát trực tiếp con người tức là dựa vào những dữ kiện thực tại và cụ thể chứ không căn cứ vào những hệ luận huyền bí và trừu tượng. Những kết luận về tướng cách cá nhân được rút tía từ hình dáng của khuôn mặt, từ đặc điểm của cơ thể, từ màu sắc của nước da, từ đặc tính của mục quang, phong thái đi đứng, nằm, ngồi, cười, nói, ăn ngủ cho đến âm thanh, âm lượng..Những kết luận đó được suy diễn theo lối quy nạp. Người ta tìm những nét tướng giống nhau của những người đồng cách để thiết lập những định tắc cho những ý nghĩa của hình hài, bộ vị, tác phong. Nói như thế, có nghĩa là

khoa tướng Đông Phương đã biết sử dụng phương pháp thống kê vô cùng rộng rãi, ngõ hầu tìm hiểu và định giá những nét tướng đã quan sát được trong nhiều trường hợp tương tự, qua nhiều thế hệ khác nhau. Đây quả thật là một phương pháp nhân học dựa vào các trường hợp điển hình, không bao giờ chịu tách rời thực tế.

Sau cùng, mặc dầu nhân tướng học xếp loại tướng người, nhưng khoa này không xem các loại đó như những khuôn mẫu cố định. Những mẫu người đặc biệt đó vẫn sinh động, đó là những mẫu người SỐNG, biến thái qua thời gian, biểu lộ qua những nét thần, nét khí, nét sắc thay đổi từng thời kỳ. Tùy đặc điểm của thần khí sắc biến thiên đó, người ta xét đến biến cố, đến vận mệnh. Cho nên khoa tướng số Á-đông có phần tĩnh ở các hình hài, bộ vị, nhưng cũng có phần động ở thần khí sắc. Những ngoại biểu của thần khí sắc qua thời gian cũng có định tắc riêng, cũng được suy diễn từ việc quan sát, từ sự thực nghiệm, từ các thống kê, từ lối quy nạp.

Tóm lại, nhân tướng học Á-đông là một bộ môn nhân văn, từ người mà ra, do người mà có và nhằm phục vụ cho con người từ trong việc “tri kỉ, tri bỉ”. Tiếc rằng, cho tới nay, nền tảng nhân bản và tinh thần thực nghiệm đó chẳng còn được mấy người hiểu biết và khai triển khiến cho cái tinh hoa và giá trị của khoa này bị phai lạt dần. Quyển sách được biên soạn với hòai bão phục hồi tinh hoa của tướng học và giá trị của tướng pháp.

**(còn tiếp)**

*Sài Gòn, ngày 15 tháng 5 năm 1973*

**HY TRƯỜNG**